

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 04 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy

Bà Mùa Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Lâm Tới - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Thị D** (*tên gọi khác: Không*), sinh ngày 06 tháng 5 năm 1961, tại: huyện Y, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Lao P (đã chết) và bà Hạng Thị M (đã chết); bị cáo có chồng và 09 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1991. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/04/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Ông Mùa A Dơ. Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 40 ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, tổ công tác Đoàn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã C phát hiện và bắt quả tang đối với Giàng Thị D sinh năm 1961, trú tại: bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm phát hiện và thu giữ 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 01 cục chất dẻo màu đen nghi là thuốc phiện, 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroin và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 07 viên nén đồng dạng hình trụ màu tròn, nghi là Metthamphetamin do Giàng Thị D cầm ở tay trái giao nộp. Ngoài ra còn thu giữ 01 bật lửa gas màu vàng, nhãn hiệu H-VIET; 01 mảnh giấy trắng và 01 ống hút bằng tre dài 9,5cm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 25/4/2023 Đoàn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định đối với số ma túy thu giữ của Giàng Thị D, kết quả: - 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất dẻo màu đen có khối lượng là 28,37 gam; trích 4,76 gam chất dẻo màu đen ký hiệu D1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 23,61 gam chất dẻo màu đen ký hiệu L1 nhập kho vật chứng.

- 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 07 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng là 0,67 gam; trích 04 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 0,44 gam ký hiệu D2 gửi giám định chất ma túy; còn lại 03 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 0,23 gam ký hiệu L2 nhập kho vật chứng.

- 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng có khối lượng là 1,76 gam; trích 0,12 gam chất cục bột màu trắng ký hiệu D3 gửi giám định chất ma túy; còn lại 1,64 gam chất cục bột màu trắng ký hiệu L3 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 868/KLMT ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy; Loại Thuốc phiện (nhựa Thuốc phiện); khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,76 gam.

- Mẫu ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,44 gam.

- Mẫu ký hiệu D3 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 28,37 gam Thuốc phiện (nhựa Thuốc phiện); 0,67 gam Methamphetamine và 1,76 gam Heroine (Heroin) có tên khoa học: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra bị cáo Giàng Thị D khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2023, Giàng Thị D đi bộ từ bản S, xã C, huyện Y đến khu rừng giáp danh biên giới Việt Nam-Lào thuộc địa phận bản S, xã C, huyện Y để đào củ sâm. Đến nơi, Dua nảy sinh ý định mua ma túy sử dụng cho bản thân thì gặp một người đàn ông dân tộc Xinh Mun (Dua không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Dua hỏi người đàn ông dân tộc Xinh Mun có ma túy bán không, người đàn ông bảo có. Do không có tiền nên Dua hẹn với người đàn ông dân tộc Xinh Mun sáng ngày 25/4/2023 mang một ít Thuốc phiện đến đây bán cho Dua, người đàn ông dân tộc Xinh Mun đồng ý rồi đi bộ về hướng biên giới nước CHDCND Lào. Sau đó, Dua đi đào củ sâm rồi đi bộ về nhà. Khoảng 06 giờ sáng ngày 25/4/2023, Giàng Thị D mang theo số tiền 300.000 đồng rồi đi bộ từ bản S, xã C, huyện Y đến khu rừng giáp danh biên giới Việt Nam- Lào để mua ma túy của người đàn ông dân tộc Xinh Mun. Đến nơi, Dua thấy người đàn ông dân tộc Xinh Mun đang chờ. Người đàn ông dân tộc Xinh Mun lấy 01 gói giấy bạc bên trong chứa nhựa Thuốc phiện bán với giá 600.000 đồng. Dua bảo chỉ có 300.000 đồng, số tiền còn lại cho Dua nợ, người đàn ông dân tộc Xinh Mun đồng ý. Dua lấy trong túi áo bên phải số tiền 300.000 đồng đưa cho người đàn ông dân tộc Xinh Mun, người đàn ông nhận tiền rồi đưa 01 gói giấy bạc chứa nhựa Thuốc phiện cho Dua. Sau đó người đàn ông lấy ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Hồng phiện hỏi Dua có mua để sử dụng không? Dua bảo với người đàn ông dân tộc Xinh Mun cho Dua nợ tiền thì sẽ mua, người đàn ông dân tộc Xinh Mun đồng ý và bảo 02 gói ma túy bán với giá 400.000 đồng. Dua đồng ý, người đàn ông dân tộc Xinh Mun đưa cho Dua 02 gói ma túy rồi đi về hướng biên giới nước CHDCND Lào. Mua được ma túy, Dua cầm 03 gói ma túy ở tay trái rồi đi bộ về. Đi được khoảng 100m, Dua vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine trong gói nilon màu trắng và 01 viên Hồng phiện trong gói nilon màu trắng trộn lẫn vào nhau sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, Dua gói số Heroine và Hồng phiện vào trong hai mảnh nilon màu trắng ban đầu cầm ở tay trái đi bộ về. Khi Dua về đến bản S, xã C thì bị tổ công tác đồn Biên phòng C-BĐBP tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã C, huyện Y bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSYC ngày 26/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử bị cáo Giàng Thị D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Dua thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản Cáo trạng truy tố, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu, có

01 tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy những mẫu còn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng vụ Giàng Thị D-Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh giấy bạc màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng + mẫu L1 = 23,61 gam + mẫu L2 = 0,23 gam + mẫu L3 = 1,64 gam. Mặt sau phong bì có số hiệu 059349. 01 phong bì mặt trước ghi: Vật chứng là bột lửa, mảnh giấy bạc, ống hút của Giàng Thị D bị bắt ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La bên trong gồm có: 01 bột lửa gas màu vàng, nhãn hiệu H-VIET + 01 mảnh giấy bạc màu trắng + 01 ống hút bằng tre dài 9,5cm.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/4/2023, biên bản niêm phong vật chứng ngày 25/4/2023, biên bản mở niêm phong,

cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 25/4/2023, Kết luận giám định số 868/KLMT ngày 26/4/2023, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/4/2023, bị cáo Giàng Thị D có hành vi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Xinh Mun không quen biết với giá 1.000.000 đồng và cất giấu ở tay trái với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt giữ, thu giữ 28,37 gam loại Thuốc phiện (nhựa Thuốc phiện); 0,67 gam loại Methamphetamine và 1,76 gam loại Heroine.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5, Chương II Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tỉ lệ phần trăm của Heroine, Methamphetamine và nhựa Thuốc phiện thu giữ của Giàng Thị Dưa được tính như sau:

+ Tỉ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Heroine và Methamphetamine được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 là 48,6% (2,43 gam so với 05 gam).

+ Tỉ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với nhựa thuốc phiện được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 là 5,674% (28,37 gam so với 500 gam).

+ Cộng tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và Methamphetamine; nhựa thuốc phiện lại với nhau để xác định tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của cả 02 chất ma túy là: $48,6\% + 5,674\% = 54,274\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%).

Vì tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine và Methamphetamine; nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu của từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 của BLHS năm 2015 là dưới 100% nên tổng khối lượng của Heroine, Methamphetamine và nhựa Thuốc phiện trong trường hợp này chỉ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố và Tòa án nhân dân huyện Y xét xử bị cáo Giàng Thị D là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm

trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người, lây nhiễm bệnh HIV.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, người cao tuổi, không có công việc ổn định, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết chữ, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, khi bị phát hiện hành vi phạm tội đã tự giác giao nộp ma túy cho tổ công tác Đoàn Biên phòng C - BDBP tỉnh Sơn La, Công an xã C. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị lớn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Giàng Thị D - Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh giấy bạc màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng + mẫu L1 = 23,61 gam + mẫu L2 = 0,23 gam + mẫu L3 = 1,64 gam. mặt sau phong bì có số hiệu 059349.

- 01 phong bì mặt trước ghi: Vật chứng là bột lửa, mảnh giấy bạc, ống hút của Giàng Thị D bị bắt ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La bên trong gồm có: 01 bột lửa gas màu vàng, nhãn hiệu H- VIET + 01 mảnh giấy bạc màu trắng

+ 01 ống hút bằng tre dài 9,5cm, xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Xinh Mun, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại khu vực biên giới Việt Lào nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của Kiểm sát viên, đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng vụ Giàng Thị D - Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh giấy bạc màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng + mẫu L1 = 23,61 gam + mẫu L2 = 0,23 gam + mẫu L3 = 1,64 gam. mặt sau phong bì có số hiệu 059349.

- 01 phong bì mặt trước ghi: Vật chứng là bật lửa, mảnh giấy bạc, ống hút của Giàng Thị D bị bắt ngày 25/4/2023 tại bản S, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La bên trong gồm có: 01 bật lửa gas màu vàng, nhãn hiệu H- VIET + 01 mảnh giấy bạc màu trắng + 01 ống hút bằng tre dài 9,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-CCTHADS ngày 26/5/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 04/7/2023 theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo; Người tham gia TT
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Thị Thanh Huyền